TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2019/HSST
Ngày 14 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hữu Lộc**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Dềnh Chá Xìa**;

Ông **Moong Văn Bình**

***- Thư ký phiên toà*:** Bà **Vi Thị Khuyên** - Thư ký - Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông **Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 27/8/1999 tại xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn P và bà Lữ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt từ ngày 14/8/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Vi Văn Q; sinh năm 1981; trú tại: Bản H, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 130/CT-VKS-HS ngày 13/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Vi Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn T thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết như nội dung cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 12 giờ ngày 14/8/2019, Vi Văn T đang ở nhà ông nội tại bản X, xã L, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì có thanh niên không quen biết tên là Tá gọi điện nhờ Vi Văn T đi mua ma túy thì Vi Văn T đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày người thanh niên tên Tá đi cùng với một thanh niên khác không quen biết vào đón Vi Văn T tại bản X để đi mua ma túy. Khi đi đến gần cổng Ủy ban nhân xã H, huyện KS thì người thanh niên kia xuống xe còn Vi Văn T điều khiển xe máy chở Tá tiếp tục đi lên bản B, xã H, huyện KS, khi đến nơi Tá đưa cho Vi Văn T số tiền 190.000 đồng để đi mua ma túy, Vi Văn T cầm tiền vào nhà của một người tên Thọ hỏi mua 02 gói heroine với số tiền 190.000 đồng. Mua ma túy xong, Vi Văn T quay lại đón Tá, trên đường về đến cổng Ủy ban nhân xã Hữu Kiệm tiếp tục đón thanh niên kia đang đứng chờ. Khi ba người về đến khu vực bản N2, xã H, huyện KS thì rẽ vào đường mới để sử dụng ma túy, lúc này Tá nói với Vi Văn T xuống xe đứng chờ để Tá và thanh niên kia đi cất xe, trong lúc đứng chờ thì Vi Văn T bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 (hai) gói chất màu trắng (nghi là heroine) gói trong giấy trắng có chữ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 15 giờ ngày 15/8/2019 đã xác định: Số mẫu chất màu trắng (nghi là heroine) thu giữ của Vi Văn T có khối lượng 0,1g (Không phẩy một gam). Hội đồng đã trích 0,05g (Không phẩy không năm gam) chất màu trắng để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 1187/KL- PC09(MT) ngày 21/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Vi Văn T gửi tới giám định là ma tuý (heroine).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên việc truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn T mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, xử lý vật chứng, giải quyết án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Vi Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 14/8/2019, tại bản N2, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Vi Văn T đang có hành vi tàng trữ 0,1g (Không phẩy một gam) ma túy heroine nhằm mục đích để sử dụng, hành vi đó của bị cáo Vi Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)……..

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng trong quá trình điều tra

cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn T đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện hút, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này có người đàn ông tên Thọ đã bán heroine cho Vi Văn T và thanh niên tên Tá nhờ Thoại đi mua heroine, quá trình điều tra, xác minh hiện tại đều không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (heroine) đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích gửi giám định thì số còn lại là 0,05g (không phẩy không năm gam) heroine và vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 14/8/2019).

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của đối tượng Vi Văn T, bên trong có chứa 0,05g (không phẩy không năm gam) heroine và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 15 phút ngày 15/10/2019 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/11/2019)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc